TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 119/2022/QĐCNHGT-DS	***Châu Thành**, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của đương sự về việc tranh chấp nợ hụi của bà Hồ Thị Kiều M; bà Nguyễn Thị Mười H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc tranh chấp nợ hụi ngày 22/9/2022 của bà Hồ Thị Kiều M.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2022 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Bà Hồ Thị Kiều M.

Địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Mười H.

Địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội và có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2022 cụ thể như sau:

1.1. Bà Nguyễn Thị Mười H thừa nhận nợ và có trách nhiệm trả nợ hụi cho bà Hồ Thị Kiều M, số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Mười H trả cho bà Hồ Thị Kiều M mỗi tháng 400.000 đồng/tháng, trả vào ngày 20 âm

lịch hàng tháng, tính từ ngày 09/12/2022 (dương lịch) tức ngày 16/11/2022 (âm lịch) cho đến khi trả hết số tiền 5.000.000 đồng cho Hồ Thị Kiều M.

1.2. Bà Hồ Thị Kiều M và bà Nguyễn Thị Mười H thống nhất không tính lãi phát sinh chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

1.3. Về án phí dân sự sơ thẩm không ai phải chịu theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- VKSND H. Châu Thành;
- THADS H. Châu Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân